# TỪ ĐỒNG NGHĨA 5

## NỐI CÁC CẶP TỪ ĐỒNG NGHĨA

| A | B |
|---|---|
| chon von | Lôi léo |
| công an | chót vót |
| vừa ý | cảnh sát |
| rủ rê | huyền ảo |
| kì ảo | bàn là |
| bàn ủi | bằng lòng |
| của cải | huyền ảo |
| lật lọng | trình bày |
| phát biểu | lãnh đạo |
| chỉ huy | bạc bẽo |
| thương gia | ngạc nhiên |
| thảng thốt | doanh nhân |
| mưu trí | bạn bè |
| ứng dụng | thông minh |
| trắng trẻo | hiếu hạnh |
| bằng hữu | vận dụng |
| bất hòa | người nhà |
| gia quyến | trắng nõn |
| hiếu thảo | mâu thuẫn |
| thám thính | thăm dò |

LIVEWORKSHEETS